

## BÀI ÔN TẬP– KHỐI 2 – PHIẾU 12

### MÔN TOÁN

#### PHẦN I: Khoanh tròn chữ cái đặt trước kết quả đúng:

**Bài 1.** 16 giờ hay còn gọi là mấy giờ chiều ?

- A. 5 giờ                      B. 4 giờ                      C. 3 giờ

**Bài 2.** Thứ bảy tuần này là ngày 16 tháng 12. Hỏi thứ bảy tuần sau là ngày bao nhiêu?

- A. 23 tháng 12              B. 16 tháng 12              C. 9 tháng 12

**Bài 3:** Số bị trừ là 57, hiệu là 18. Số trừ là:

- A. 76                      B. 38                      C. 39

**Bài 4:**  $38 + 44 \square 76 - 28$ . Điền dấu thích hợp vào chỗ chấm:

- A. >                      B. =                      C. <                      D. không có dấu nào

**Bài 5:** Chủ nhật tuần này là ngày 31 tháng 12. Hỏi chủ nhật tuần trước là ngày bao nhiêu?

- A. 17 tháng 12              B. 24 tháng 12              C. 7 tháng 1

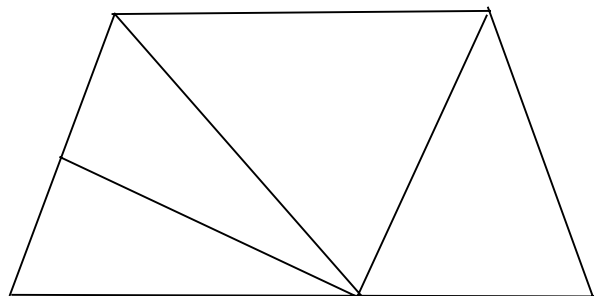
**Bài 6: Tìm x**                       $x + 39 = 90 - 44$

- A.  $x = 7$                       B.  $x = 17$                       C.  $x = 27$

#### Bài 7: Điền vào chỗ chấm

a) - Hình bên có ..... hình tam giác

- Hình bên có ..... hình tứ giác



## PHẦN II. Hoàn thành các bài tập sau:

**Bài 1:** a) Viết tiếp ngày còn thiếu trong tờ lịch tháng 3.

|   | Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy | Chủ nhật |
|---|---------|--------|--------|---------|---------|---------|----------|
| 3 |         |        | 3      |         |         |         | 7        |
|   |         | 9      |        |         |         |         |          |
|   | 15      |        |        |         |         | 20      |          |
|   |         |        |        | 25      |         |         |          |
|   | 29      | 30     | 31     |         |         |         |          |
|   |         |        |        |         |         |         |          |

b) Xem tờ lịch rồi điền vào chỗ chấm

- Tháng 3 có bao nhiêu ngày? .....
- Ngày đầu tiên của tháng 3 là ngày? .....
- Có mấy ngày thứ bảy?..... Đó là ngày nào? .....
- Thứ hai tuần này là ngày 15. Hỏi thứ tư tuần sau là ngày mấy?

**Bài 2:** Nhà Lan nuôi một đàn gà. Sau khi mẹ bán đi 35 con gà thì còn lại 18 con gà.

Hỏi trước khi bán đàn gà có bao nhiêu con?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

**Bài 3:** Tổng số tuổi của hai ông cháu là tám chục tuổi. Biết tuổi cháu là số lớn nhất có một chữ số. Tìm tuổi của ông?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

## TIẾNG VIỆT

### Bài tập về đọc hiểu

#### ĐÓN NGÀY KHAI TRƯỜNG

Hôm nay, một ngày cuối thu đầy nắng. Gió chạy khắp sân trường gọi lá bàng háo hức. Nắng nhảy nhót trên những tán lá bàng xanh, làm tươi lên cái áo vôi vàng của ngôi trường.

Cổng trường rung lên rồi rộng mở. Sân trường tràn ngập những âm thanh lành lốt của bầy trẻ. Bọn trẻ tung tăng khắp chốn, kéo nhau lên gác, xô nhau xuống sân. Chúng ôm lấy thân cây bàng, giúi vào nhau cười trong những trò chơi đuổi bắt.

Tùng ! Tùng ! Tùng ! ... Tiếng gọi ồm ồm của bác trống già vang lên. Từ gác trên lao xuống, từ trong lớp chạy ra... học sinh dồn cả về phía sân trường. Tiếng hát cất lên, dồn dập trong tiếng vỗ tay. Kết thúc bài hát, giọng cô giáo ngân vang: "Ngày mai, chúng ta sẽ khai trường, bắt đầu một năm học mới !"

(Theo Lê Phương Liên)

#### Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng:

##### 1. Đoạn 1 ("*Hôm nay ... của ngôi trường.*") tả gió và nắng thế nào?

- a- Gió chạy khắp sân trường; nắng gọi những lá bàng xanh háo hức.
- b- Gió chạy đến gọi lá bàng; nắng nhảy nhót trên cái áo vôi vàng.
- c- Gió chạy khắp sân trường; nắng nhảy nhót trên những tán lá bàng.

##### 2. Đoạn 2 ("*Cổng trường rung lên.. trò chơi đuổi bắt.*") tả cảnh gì nổi bật?

- a- Cảnh học trò vui đùa nhộn nhịp, náo nức ở cổng trường.
- b- Cảnh học trò tung tăng vui đùa khắp nơi trong trường.
- c- Cảnh học trò kéo nhau xuống sân để chơi trò đuổi bắt.

##### 3. Đoạn 3 ("*Tùng ! Tùng ! Tùng ! ... năm học mới.*") tả những âm thanh gì nổi bật ở sân trường?

- a- Tiếng trống; tiếng hát; tiếng chân đi; tiếng vỗ tay.
- b- Tiếng trống; tiếng hát; tiếng vỗ tay; tiếng cô giáo.
- c- Tiếng trống; tiếng cô giáo ; tiếng học trò cười vui.

##### (4). Bài văn miêu tả cảnh gì?

- a- Cảnh học sinh háo hức chuẩn bị vui đón ngày khai trường.
- b- Cảnh học sinh háo hức vui chơi trong ngày lễ khai trường.
- c- Cảnh sân trường đầy nắng, gió và học sinh vui chơi háo hức.

## I. CHÍNH TẢ

### 1a. Khoanh tròn vào chữ cái trước từ viết sai chính tả:

- |                |             |              |            |
|----------------|-------------|--------------|------------|
| a. đêm khuya   | c. bận rộn  | e. buông bán | h. trễ lạc |
| b. khuia khoắt | d. bạng rộn | g. buôn bán  | i. sợi lạt |

### 1b. Tìm từ có âm đầu s hoặc x theo gợi ý sau:

- Con vật rất nhanh , sống trong rừng là .....
- Loài vật sống ở biển , thân rất mềm là .....
- Tên một loại cây cảnh gần giống cây si là .....

## II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

### 2. Gạch dưới các từ không chỉ thời tiết sau đây.

- ấm áp , mát mẻ , rét mướt , lạnh lùng.
- oi bức , khó chịu , mồ hôi , mưa rào.
- rì rào , mưa phùn , gió bắc , nắng ráo.

### 3. Gạch chân dưới bộ phận trả lời câu hỏi “Khi nào?”

- Sinh nhật Lan vào ngày 7 tháng 3.
- Hoa cúc nở rộ khi mùa thu đến.

### 4. Điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong mỗi câu sau:

- Ông tôi tưới lá tưới nước cho cây hoa hồng .
- Anh Hoàng luôn nhường nhịn chiều chuộng bé Hà .
- Con cháu cần yêu thương kính trọng hiếu thảo với ông bà cha mẹ .

### 5. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm.

- Trường học của em **rất sạch đẹp**.

.....

- Tháng 9 năm nay**, Lan được lên lớp 3.

.....

### III. TẬP LÀM VĂN

Dựa vào tranh, trả lời câu hỏi (có thể đặt tên cho bạn trai, bạn gái):



(1) Bạn trai nhặt được vật gì gần cửa lớp học?

.....

.....

.....



(2) Bạn trai và bạn gái trao đổi với nhau thế nào?

.....

.....

.....

.....

.....



(3) Bạn trai đến gặp cô giáo để làm gì?

.....

.....

.....

.....

(4) Cô giáo khen bạn trai thế nào?

.....

.....

.....

.....

(5) đặt tên cho câu chuyện: .....